TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY PHƯỚC,** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2023/HS-ST
Ngày 12-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHƯỚC, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Qúy Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Vĩnh Mậu;

2. Ông Phạm Thành Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Trúc, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định *tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Sang - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2023/TLST- HS, ngày 7 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 236/2023/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1999 tại huyện T, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1965; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 01/6/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Nguyễn H1, sinh năm 1975; nơi cư trú thôn P, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 15 phút, ngày 24/4/2023, Nguyễn Ngọc H một mình đi bộ từ xã P, huyện T, tỉnh Bình Định về nhà của mình ở khu phố T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bình Định. Khi đi đến thôn P, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định, H thấy trong sân nhà ông Nguyễn H1 có dựng một xe mô tô biển kiểm soát 77M7-9674 của ông H1, trên xe mô tô vẫn còn gắn chìa khoá xe nên H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe này để làm phương tiện đi lại. Sau đó, H đi đến cổng ngõ nhà ông H1 thì thấy cổng không khoá nên H mở cổng, rồi đi đến chỗ để xe mô tô biển kiểm soát 77M7-9674 bật chìa khoá, khởi động xe và điều khiển đi đến gò đất trống gần trường Trung học cơ sở thị trấn T thuộc khu phố T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bình Định để cất giấu xe mô tô biển kiểm soát 77M7-9674 ở đây.

Theo Kết luận định giá tài sản số 58/KL-KTHS ngày 17/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận: chiếc xe mô tô biển kiểm soát 77M7-9674, nhãn hiệu LISOHAKA, màu sơn đỏ có giá trị thành tiền là 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Ngày 01/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 77M7-9674 cho chủ sở hữu là ông Nguyễn H1, ông H1 không yêu cầu bồi thường gì.

Tại bản Cáo trạng số 84/CT-VKS-TP ngày 03 tháng 8 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù.

Về bồi thường thiệt hại: Đề nghị không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Bị cáo không tự bào chữa và không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra,

truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại về thời gian và tài sản bị mất trộm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Ngọc H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi biết rằng trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do không có phương tiện đi lại nên khi bị cáo thấy trong sân nhà của ông Nguyễn H1 có dựng một xe mô tô nhãn hiệu LISOHAKA, biển kiểm soát 77M7-9674 của ông H1, trên xe còn gắn chìa khóa nên bị cáo đã lén lút trộm chiếc xe này và điều khiển đi đến gò đất trống gần trường Trung học cơ sở thị trấn T thuộc khu phố T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bình Định để cất giấu.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời làm hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Theo Kết luận định giá tài sản số 58/KL-KTHS ngày 17/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận: chiếc xe mô tô biển kiểm soát 77M7-9674, nhãn hiệu LISOHAKA, màu sơn đỏ có giá trị thành tiền là 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng). Nên hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Hội đồng xét xử thấy rằng trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự do đó khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ sức răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 77M7-9674 cho chủ sở hữu là ông Nguyễn H1, ông H1 không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 còn qui định hình phạt bằng tiền, nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Về án phí: Theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và các điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Xét những chứng cứ mà kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào các điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12/9/2023). Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
-Tòa án nhân dân tỉnh tỉnh Bình Định;
-VKSND tỉnh Bình Định;
-Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước;
-CQCSĐT và CQTHAHS Công an huyện Tuy Phước;
-Chi cục THA dân sự huyện Tuy Phước;
-Bị cáo;
-Bị hại;
-Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quý Phúc